

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/DS-ST
Ngày: 17- 6- 2022
V/v tranh chấp nợ hui

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Ngô Thị Phương Trang**;
2. Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch**— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Lễ**- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp nợ hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2022/QĐST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Dương Thị Anh Đ**, sinh năm 1970. Có mặt.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp L, xã Q, huyện V, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Dương Thị Anh Đ trình bày và yêu cầu: Do quen biết bà có tham gia chơi hui của bà Nguyễn Thị Thanh T làm chủ hui, quá trình chơi hui diễn ra cụ thể như sau:

Dây thứ nhất: Hui 1.000.000 đồng/tháng khai ngày 29/9/2020 mần ngày 29/9/2021, hui có 14 hui viên, bà tham gia chơi 02 chân, đóng được số tiền

480.000 đồng thì hốt hụi được 11.400.000 đồng nhưng bà T không giao hụi. Dây hụi thứ hai: Hụi 2.000.000 đồng/tháng khai ngày 20/7/2020 mãn ngày 20/7/2021, hụi có 14 hụi viên, bà tham gia chơi 02 chân, đóng được 03 lần với số tổng số tiền 7.400.000 đồng. Sau đó bà hốt 01 chân số tiền 22.800.000 đồng nhưng bà T cũng không giao hụi. Sau đó, bà T năn nỉ xin được trả lại số tiền vốn mà bà đã đóng cho hai dây hụi là 7.880.000 đồng và bà đã đồng ý nhưng đến nay bà T vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hụi cho bà. Hiện các dây hụi này cũng đã mãn. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 7.880.000 đồng. Không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không tham gia tố tụng nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 7.880.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Bà Dương Thị Anh Đ khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 7.880.000 đồng. Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp nợ hụi. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T có địa chỉ tại ấp L, xã Q, huyện V, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Điều 26, 35, và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử

nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của bà T là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn bà Đ là hội viên tham gia chơi hội do bị đơn bà T làm chủ hội, quá trình chơi hội bà T mất khả năng chi trả nên hai bên thống nhất thỏa thuận bà T sẽ trả lại tiền vốn mà bà Đ đã đóng hội là 7.880.000 đồng nhưng đến nay bà T vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ hội nên hai bên phát sinh tranh chấp.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo hồ sơ vụ án thì để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện thì nguyên đơn đã cung cấp sổ hội và các danh sách hội viên tham gia chơi hội. Đồng thời, tại biên bản hòa giải ngày 26/9/2021 tại ban nhân dân ấp L, xã Q, huyện V, thành phố Cần Thơ (bút lục 13) thì bị đơn bà T đã thừa nhận về việc bà Đ có tham gia chơi hội do bà làm chủ hội, hiện bà còn nợ số tiền hội của bà Đ là 7.880.000 đồng và đồng ý trả cho bà Đ số tiền này. Do đó, theo quy định Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì bị đơn thừa nhận còn nợ hội nguyên đơn 7.880.000 đồng là sự thật, không cần phải chứng minh nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cần buộc bị đơn bà T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Đ số tiền nợ hội 7.880.000 đồng.

[3] Về tiền lãi: Do nguyên đơn không yêu cầu tính lãi số tiền bị đơn nợ hội theo mức lãi suất quy định của pháp luật. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên ghi nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền nợ hội phải trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 468 và 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị Anh Đ.

1. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T phải có nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị Anh Đ số tiền nợ hui 7.880.000 đồng (*bảy triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả thì phải chịu lãi suất chậm trả, tính trên số nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 394.000 đồng (*ba trăm chín mươi bốn ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn bà Dương Thị Anh Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006027 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Dương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ánh Đào

